

Bản án số: 220/2022/HS-ST

Ngày: 02/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai, bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên toà: Ông Tô Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trương Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 225/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2022/QĐXX-ST ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trung Hải L**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 08/01/2005 - (*Phạm tội khi 17 tuổi 9 ngày*)

Tên gọi khác: Không

ĐKNNKT: Khu 1, xã K, huyện V tỉnh P

Nơi ở: Không nơi ở cố định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ học vấn: 6/12

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Đỗ Mạnh H– Sinh năm 1976

Họ và tên mẹ: Bùi Thị Toan – Sinh năm 1978

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự:

- Ngày 11/6/2021, Công an huyện Ứng Hoà, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (dưới 18 tuổi).

- Ngày 19/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam đối với Đỗ Trung Hải Về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Đỗ Mạnh H(bố đẻ)

HKTT: khu 1, xã Kim Đức, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

+ **Anh Nguyễn Trung K**

HKTT: tổ 2, , tỉnh T. (Vắng mặt)

+ **Anh Đinh Tuấn A, sinh ngày 21/12/2004**

HKTT: xóm 1, tỉnh H

Người đại diện hợp pháp: Bà Vũ Thị T (mẹ đẻ). (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Vũ Thị T**

HKTT: xóm 1, tỉnh H

(Vắng mặt)

- **Anh Hà Hoàn N**- Đại diện hộ kinh doanh Phượng Tường

HKTT: 17 phố H(Vắng mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: **Bà Nguyễn Thị L** Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2022, anh Nguyễn Trung K(Sinh năm: 1997; HKTT: Tổ 2, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) là quản lý nhà hàng Phượng Tường - số 57a Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và anh Đinh Tuấn A(Sinh năm: 2004; HKTT: Xóm 1, xã Thụy Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) là nhân viên nhà hàng Phượng Tường - số 57a Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đến trụ sở Công an phường Lý Thái Tổ trình báo về việc bị mất trộm tài sản gồm: 01 điện thoại Iphone 7 màu đen dung lượng 32Gb (đã cũ, đã qua sử dụng); 2 máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo TB – 8504F màu đen (đã cũ, đã qua sử dụng); số tiền 23.000.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15 (đã cũ, đã qua sử dụng) bên trong cốp xe có số tiền 7.100.000 đồng. (BL 101 – 102; 113 – 114)

Tại Cơ quan Công an, anh Nguyễn Trung K và anh Hà Hoàn N (Sinh năm: 1993; HKTT: 17 Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội) là chủ nhà hàng Phụng Tường - số 57a Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội giao nộp: 01 bản ảnh chụp báo cáo doanh thu của nhà hàng Phụng Tường ngày 16/01/2022; 01 video ghi lại sự việc nhân viên quán Đỗ Trung Hải L lấy trộm tài sản và 01 tờ giấy A4 in ảnh màu chân dung Đỗ Trung Hải L. (BL 105; 89; 91)

Tiến hành cho chị Bùi Thị Toan (Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Khu 1, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ) là mẹ đẻ của Đỗ Trung Hải L nhận dạng qua ảnh do anh L và anh Nghĩa cung cấp, chị Toan xác nhận đối tượng trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Trung K và anh Đinh Tuấn A là Đỗ Trung Hải L. (BL 87 – 99)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam mang BKS: 90B3 – 131.15, số máy: JA39E1320828, số khung: RLHJA3913KY449725 đã qua sử dụng trị giá: 15.800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen dung lượng 32Gb đã qua sử dụng trị giá 2.800.000 đồng; 02 máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo TB – 8504F màu đen đã qua sử dụng trị giá: 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là **22.600.000 đồng**. (BL số 29 - 30).

Sau khi tiếp nhận tố giác của anh Nguyễn Trung K và anh Đinh Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã nhiều lần tiến hành triệu tập Đỗ Trung Hải L đến làm việc nhưng L đều vắng mặt. Xác minh tại địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết L đi đâu, làm gì. (BL 71 – 74)

Ngày 19/5/2022, Đỗ Trung Hải L bị Công an huyện Thanh Trì khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam về tội Cướp giật tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Đỗ Trung Hải L khai có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà hàng Phụng Tường vào ngày 17/01/2022 tuy nhiên L chỉ thừa nhận lấy trộm 01 xe máy Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15, 02 máy tính bảng và 01 điện thoại Iphone 7. L không thừa nhận lấy trộm số tiền 23.000.000 đồng tại ngân hàng và 7.100.000 đồng trong bóp xe máy. (BL 77 – 81)

Đến ngày 17/8/2022, Đỗ Trung Hải L thay đổi lời khai và khai nhận: Ngày 15/01/2022, L được anh L nhận vào làm nhân viên phục vụ bàn tại nhà hàng Phụng Tường - số 57a Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. L không được anh L giao nhiệm vụ trông coi, quản lý tài sản. Do L không có chỗ ăn, ở nên anh L cho ngủ nhờ tại tầng 3 của nhà hàng. Trong quá trình làm việc, L phát hiện anh Đinh Tuấn A có xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15 thường để chìa khoá xe máy tại ngăn tủ tầng 3

nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ ngày 17/01/2022, lợi dụng lúc những nhân viên khác đang ngủ say, L lấy trộm 01 máy tính bảng màu đen nhãn hiệu Lenovo TB-8504F đang cắm sạc tại mặt sàn tầng 3 sau đó đi đến ngăn tủ quầy thu ngân lấy trộm 01 chùm chìa khoá xe máy của Đinh Tuấn A và 02 cọc tiền tổng trị giá 23.000.000 đồng. Sau đó L đi xuống tầng 2 lấy trộm 01 máy tính bảng màu đen nhãn hiệu Lenovo TB-8504F để trên mặt bàn cạnh cầu thang. L tiếp tục đi xuống tầng 1 lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen để trên mặt tủ lạnh. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, L cất giấu tất cả vào 01 chiếc túi vải rồi điều khiển xe máy Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15 đi về thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi, L mở cốp xe kiểm tra phát hiện số tiền 7.100.000 đồng trong cốp và lấy số tiền trên. L tiếp tục lấy trộm số tiền trên. Sau đó L điều khiển xe máy đi về thành phố Việt Trì và tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp. L bán 02 chiếc máy tính bảng màu đen nhãn hiệu Lenovo TB-8504F và 01 chiếc điện thoại Iphone 7 tại 01 cửa hàng điện thoại ở thành phố Việt Trì (L không nhớ địa chỉ) với giá 1.100.000 đồng và bán chiếc xe máy Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15 cho 01 người không quen biết tại Bắc Ninh với giá 6.800.000 đồng (hiện Cơ quan điều tra không giữ được vật chứng). Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản L đã chi tiêu cá nhân hết. (BL 75 – 76; 82 – 86c). Ngoài ra L còn khai trong quá trình bỏ trốn đã gây ra vụ Cướp giật tài sản tại huyện Thanh Trì và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì khởi tố, tạm giam.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho Đỗ Trung Hải L xác định vị trí và hành vi trộm cắp tài sản. (155 – 170)

Người bị hại anh Nguyễn Trung K và anh Đinh Tuấn Akhai nội dung phù hợp với lời khai của Đỗ Trung Hải L. Anh L cho biết bản thân mình là quản lý nhà hàng Phụng Tường, phải chịu trách nhiệm với toàn bộ tài sản của nhà hàng. Anh Đinh Tuấn Akhai nguồn gốc số tiền 7.100.000 đồng bị mất trộm gồm 6.600.000 đồng tiền lương và 500.000 đồng tiền tiết kiệm từ trước. Anh Tuấn Anh yêu cầu L phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Anh L không có yêu cầu, đề nghị gì. (BL 103 – 111; 115 – 121)

Như vậy, căn cứ vào lời khai của Đỗ Trung Hải L, lời khai của các bị hại là anh Nguyễn Trung L, anh Đinh Tuấn A, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác thì có đủ căn cứ kết luận tổng số trị giá tài sản L trộm cắp ngày 17/01/2022 là 52.700.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu cam BKS: 90B3 – 131.15 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Vũ Thị T (Sinh năm: 1972; Trú tại: Xóm 1, thôn Trung Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, là mẹ đẻ của anh Đinh Tuấn A). Tại Cơ quan điều tra chị Thương khai có cho con trai là Đinh

Tuấn Amuon xe để sử dụng. Mọi yêu cầu về bồi thường dân sự đối với chiếc xe sẽ do anh Tuấn Anh đề nghị. (BL 118 – 124)

Tại bản cáo trạng số: 217/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Đỗ Trung Hải Về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đỗ Trung Hải Đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 56, 91, 101 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 32 tháng tù theo bản án đã có hiệu lực của TAND huyện Thanh Trì, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 60- 64 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Đinh Tuấn Asố tiền 20 triệu đồng. Anh Nguyễn Trung Kkhông yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

- Về các biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 24 triệu đồng bị cáo thu lợi bất chính.

- Về vật chứng: Không

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, dưới khung hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại, bản ảnh hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: **“Trộm cắp tài sản”**. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự. Ngày 21/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 32 tháng tù về tội cướp giật tài sản (Án đã có hiệu lực pháp luật).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tình tiết tăng nặng: Không

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

Ngày 21/9/2022, bị cáo bị TAND huyện Thanh Trì xử phạt 32 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Án đã có hiệu lực pháp luật).

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Không

[8] Về dân sự:

- Số tiền 23 triệu đồng và 02 máy tính bảng (để tại cửa hàng) trị giá 04 triệu đồng là tài sản của cửa hàng Phụng Tường. Anh Hà Hoàn N- đại diện hợp pháp của cửa hàng khai anh đã giao cho Nguyễn Trung K quản lý cửa hàng, quản lý tiền bán hàng hàng ngày và anh L phải chịu trách nhiệm nếu để mất tài sản của cửa hàng. Số tiền 23 triệu đồng bán hàng của ngày 16/01/2022 anh L chưa giao lại cho anh mà vẫn do L quản lý. Anh đồng ý để mọi vấn đề liên quan đến bồi thường sẽ do anh L yêu cầu. Anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 23 triệu đồng và 02 máy tính bảng trị giá 04 triệu đồng nên HĐXX không xem xét.

- Chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị T(mẹ đẻ anh Tuấn Anh). Bà Thương cho Tuấn Anh mượn xe để sử dụng. Bà Thương đồng ý đề mọi yêu cầu về bồi thường liên quan đến chiếc xe sẽ do anh Tuấn Anh đề nghị. Xét đây là sự tự nguyện của bà Thương nên HĐXX chấp nhận. Anh Đinh Tuấn An có yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh 7.100.000 đồng và chiếc xe máy với tổng số tiền yêu cầu là 20 triệu đồng. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đinh Tuấn An số tiền 20 triệu đồng.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trung L. Anh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

- Bà Vũ Thị T, anh Hà Hoàn N không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Bị cáo bán 02 máy tính bảng và 01 điện thoại Iphone 7 được 1.100.000 đồng, cùng với số tiền 23 triệu đồng lấy trộm được đã tiêu xài hết. Mặc dù các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nhưng đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần truy thu, sung công quỹ Nhà nước.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt, về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về vấn đề khác là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Trung Hải L** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Trung Hải L** 21 (Hai mươi một) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 32 (Ba mươi hai) tháng tù của bản án số 141/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của TAND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo **Đỗ Trung Hải L** phải chấp hành hình phạt chung là 53 (Năm mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/5/2022 của bản án số 141/2022/HS- ST ngày 21/9/2022 của TAND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

2. Về dân sự: Căn cứ vào Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Trung Hải phải bồi thường cho anh Đinh Tuấn Asô tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Buộc bị cáo phải nộp lại tổng số tiền 24.100.000 (Hai mươi bốn triệu, một trăm nghìn) đồng thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và khoản tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.205.000 (Một triệu, hai trăm linh năm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hương

